TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 103/2024/HS-ST Ngày: 26-9-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lê Quốc Cường**

2. Bà: **Mai Thị Trường**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân -** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2024/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo: **Tráng A G;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/01/1993 tại huyện Tuân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản MT, xã PT, huyện TU, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Tráng A C (đã chết) và con bà Mùa Thị C, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em ruột bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ là Mùa Thị S, sinh năm: 1990 và 01 người con sinh năm 2009; Tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án: Bản án số 105/2013/HSST Ngày 27/6/2013 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tổng hợp hình phạt là 04 năm 06 tháng tù. Bị cáo chưa chấp hành án lại phạm tội mới tại Bản án số 103/2016/HSST ngày 10/9/2016 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 09 năm 06 tháng tù. Ngày 06/5/2023 chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày phạm tội cả 02 bản án chưa được xoá án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng từ ngày 19/4/2024 cho đến ngày xét xử bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Tráng A T**.

Nơi cư trú: Bản K2, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Tráng A G được tóm tắt như sau:

Ngày 18/4/2024 Tráng A G tự lấy xe moto nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, BKS 25B1 – 584.38 của em trai Tráng A T đi ở nhà từ bản MT, xã PT, huyện TU, tỉnh Lai Châu sang bản Hua Pí, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên chơi. Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 19/4/2024 Tráng A G điều khiển xe moto từ bản Hua Pí, xã Xuân Lao xuống cây xăng xã Xuân Lao để đổ xăng. Khi ra đến đoạn đường thuộc bản Chùa Sấu, xã Xuân Lao thì Tráng A G đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở cạnh đường gọi Tráng A G dừng xe lại. Người này đặt vấn đề nhờ Tráng A G cầm gói vải màu đỏ, trắng có sọc màu đen bên trong chứa Heroine xuống trung tâm xã Xuân Lao sẽ có người ra lấy và trả công cho Tráng A G số tiền 50.000đồng. Tráng A G đồng ý cầm giấu gói Heroine ở lòng bàn trai trái rồi tiếp tục điều khiển xe đi xuống trung tâm xã Xuân Lao, còn người đàn ông đó đi đâu thì Tráng A G không rõ. Hồi 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi Tráng A G đang trên đường đi đến khu vực bản Khén, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng thì gặp tổ công tác Công an xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng đang làm nhiệm vụ ra hiệu lệnh yêu cầu Tráng A G dừng lại để kiểm tra, thấy tổ Công tác yêu cầu dừng xe Tráng A G đã nhanh chóng ném gói vải đỏ, trắng có sọc trắng có sọc màu đen bên trong chứa Heroine từ lòng bàn tay trái xuống cạnh đường nhưng bị tổ Công tác phát hiện. Tổ Công tác yêu cầu Tráng A G nhặt lên giao nộp cho tổ Công tác. Tổ Công tác tiến hành mở gói vải phát hiện thu giữ 02 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 9,08 gam, Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng để xác minh làm rõ.

Ngày 27/4/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Tráng A G về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 14 giờ 20 phút ngày 19/4/2024 thì vật chứng thu giữ của Tráng A G là 01 gói bằng vải màu đỏ, trắng có sọc màu đen bên trong chứa 02 gói chất bột màu trắng được gói bằng các mảnh túi nilon màu hồng nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 19/4/2024 thì 02 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng các mảnh túi nilon màu hồng nghi là Heroine có khối lượng là: 9,08 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 749/KL-KTHS, ngày 07/8/2024 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Tráng A G là: 9,08 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 77/CT - VKSMA, ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Tráng A G về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm h, p khoản 2 Điều 250Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất,

mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Tráng A G từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 8,69 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.

- Tiêu huỷ 01 mảnh vải màu đỏ, trắng có sọc màu đen; 02 mảnh túi nilong màu hồng; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu.

- Trả lại cho anh Tráng A T 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, màu sơn đen trắng, BKS 25B1 – 584.38.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng,Tráng A G nhận phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức Vận chuyển ma túy, thời gian, địa điểm đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo Cụ thể: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 19/4/2024, tại khu vực bản Khén, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, Tráng A G bị phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi vận chuyển trái phép 9,08 gam Heroine mục đích để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Trong khi đó bị cáo đã có 02 tiền án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Tráng A G phạm tội "Tàng trái phép chất ma túy" theo điểm h, p khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong hồ sơ bị cáo Tráng A G tại Bản án số 105/2013/HSST Ngày 27/6/2013 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và Bản án số 103/2016/HSST ngày 10/9/2016 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đều nhận định Tráng A G sinh năm 1989 nhưng tại trích lục tiền án, tiền sự của phòng nghiệp vụ

Công an tỉnh Điện Biên số 730454/PV06 ngày 23/6/2024 thì Tráng A G sinh ngày 01/01/1993. Tại bản kết luận giám định số: 1295/KL-KTHS, ngày 07/8/2024 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận Danh chỉ bản số 59, mang tên Tráng A G, sinh ngày 01/01/1993, nơi thường trú: Bản MT, xã PT, huyện TU, tỉnh Lai Châu, lập ngày 30/4/2024 tại Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và Bản sao Danh chỉ bản số 50, mang tên Tráng A G, sinh năm 1989, Nơi ĐKNKTT: Bản Huổi Ngà, xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La lập ngày 18/3/2013 tại Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Bản sao Danh chỉ bản số 89, mang tên Tráng A G, sinh năm 1989, Nơi ĐKNKTT: Bản Huổi Ngà, xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La lập ngày 27/5/2013 tại Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Bản sao Danh chỉ bản số 73, mang tên Tráng A G, sinh ngày: 06/7/1989, Nơi ĐKNKTT: Bản K2, xã Pắc Ta, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La lập ngày 12/6/2016 tại Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, kết luận đường vân trên danh chỉ bản là của cùng một người.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ vận chuyển ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Tráng A G Vận bán ma tuý có khối lượng 9,08 gam Heroine và phạm tội trong trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", là tình tiết định khung quy định tại điểm h, p khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tráng A G có 02 tiền sự: Ngày 27/6/2013 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tổng hợp hình phạt là 04 năm 06 tháng tù. Bị cáo chưa chấp hành án lại phạm tội mới, tại Bản án số 103/2016/HSST ngày 10/9/2016 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 09 năm 06 tháng tù. Ngày 06/5/2023 chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày phạm tội cả 02 bản án chưa được xoá án tích. Bị cáo thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức muốn có tiền một cách nhanh chóng đáp ứng cho nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án về nên có nhân thân không tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa

chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 250 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo thu nhập chủ yếu từ nông nghiệp không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tráng A G phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c khoản 2 khoản 3 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 8,69 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 mảnh vải màu đỏ, trắng có sọc màu đen; 02 mảnh túi nilong màu hồng; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu. không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ.

- 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, màu sơn đen trắng, BKS 25B1 – 584.38 của anh Tráng A T, bị cáo dùng vào việc vận chuyển trái phép chất ma tuý nhưng anh Tráng A T không biết nên cần trả lại cho anh.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai của người đàn ông dân tộc Mông đã nhờ bị cáo vận chuyển nhưng không biết địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Bị cáo Tráng A G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm h, p khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tráng A G phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h, p khoản 2 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Tráng A G 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 4 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c Khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 8,69 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh vải màu đỏ, trắng có sọc màu đen; 02 mảnh túi nilon màu hồng; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu.

Trả lại xe moto nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, BKS 25B1 – 584.38 cho anh Tráng A T

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2024*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Tráng A G.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Tráng A T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng; Cơ quan THAHS Công an huyện; Nhà tạm giữ CA huyện Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.